

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2025/HS-ST**

Ngày: 04 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Ông Nguyễn Văn Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 5 và 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lâm Ngọc H**, sinh ngày 30-12-2000 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm T, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Ngọc C và bà Lâm Hoài T; chung sống như vợ chồng với Dương Thị Hồng T1, có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-7-2020, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (theo Bản án số 138/2020/HSST), ngày 02-11-2024, bị Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo Quyết định số 136/QĐ-XPHC); bị tạm giữ ngày 27-10-2024 và chuyển sang tạm giam từ ngày 29-10-2024; có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Thị Hồng T1**, sinh ngày 10-5-1989 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm T, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Võ Thị N; chung sống như vợ chồng với Lâm Ngọc H, có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02-11-2024, bị Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo Quyết định số 137/QĐ-XPHC); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29-10-2024; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Dương Thị Hồng T1: Ông **Nguyễn Văn Đ1**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Huỳnh Văn T2**, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà **Trần Kim O**, sinh năm 1986; địa chỉ: Khóm F, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông **Huỳnh Minh Đ2**, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 27-10-2024 bị cáo Lâm Ngọc H đang dẫn xe mô tô biển kiểm soát 68S1- 3106 đi trên tuyến đường quốc lộ 61B, thuộc ấp T, xã L, thị xã N để tìm nơi đổ xăng thì lực lượng Công an thị xã N phối hợp với Công an xã L tiến hành kiểm tra, phát hiện trong chiếc ví da màu đen của bị cáo Lâm Ngọc H đang để trong túi quần bên trái có 03 bìch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi ma túy), nên lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang, đồng thời dẫn giải bị cáo Lâm Ngọc H về trụ sở cơ quan Công an để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lâm Ngọc H khai nhận: trước đó vào ngày 26-10-2024 trong lúc uống cà phê ở khu vực bờ kè thuộc Khóm C, Phường A, thị xã N, bị cáo Lâm Ngọc H được người quen tên P (bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ) tặng cho 03 bìch nylon chứa chất ma túy, sau đó bị cáo Lâm Ngọc H đem về và lấy ra một ít chất ma túy để sử dụng một mình, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu vào trong chiếc ví da thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Đồng thời bị cáo Lâm Ngọc H còn cung cấp địa chỉ nơi bị cáo Lâm Ngọc H đang thuê ở trọ và chung sống như vợ chồng với bị cáo Dương Thị Hồng T1 tại phòng số 5 nhà trọ 246 của ông Huỳnh Văn T2 (ở ấp T, xã L, thị xã N).

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo Lâm Ngọc H, lực lượng Công an thị xã N phối hợp cùng với Công an xã L tiến hành khám xét phòng trọ nơi bị cáo Lâm Ngọc H đang thuê ở trọ, lúc này bị cáo Dương Thị Hồng T1 đang có mặt ở trong phòng và chứng kiến việc lực lượng Công an tiến hành khám xét, qua kiểm tra đã phát hiện trong túi vải màu xám của bị cáo Dương Thị Hồng T1 có 02 bìch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi ma túy) và 01 ống thủy tinh (nỏ) là dụng cụ để sử dụng chất ma túy, nên lực lượng Công an mời bị cáo Dương Thị Hồng T1 về cơ quan Công an để làm việc.

Qua làm việc bị cáo Dương Thị Hồng T1 khai nhận: Trước đó vào ngày 23/10/2024 bị cáo Dương Thị Hồng T1 điện thoại đặt mua ma túy của người thanh niên (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ) với số tiền 400.000 đồng để sử dụng và đã sử dụng hết một phần, số ma túy còn lại và dụng cụ sử dụng ma túy mà lực lượng Công an khám xét phát hiện là của bị cáo T1.

Theo Kết luận giám định số: 210/KLMT-KTHS, ngày 27-10-2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (thu giữ của bị cáo Lâm Ngọc H) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4871 gam, loại Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số: 212/KLMT-KTHS, ngày 05-11-2024, của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 túi nylon trong (thu giữ của bị cáo Dương Thị Hồng T1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2315 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất rắn màu nâu – vàng bên trong ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0406 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng vụ án:

Ngày 19-11-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã N ra quyết định thu giữ vật chứng của bị cáo Lâm Ngọc H gồm có: 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 136.000 đồng; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 68S1-3106, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng; 03 túi nylon được hàn kín chứa chất ma túy.

Ngày 19-11-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã N ra quyết định thu giữ vật chứng của bị cáo Dương Thị Hồng T1 gồm có: 01 túi vải màu xám, có số đo (19x25x11)cm, có 03 ngăn kéo; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5-S; 01 bật lửa màu đỏ; 02 cây kéo kim loại; 02 (hai) túi nilon chứa ma túy; 01 ống nhựa màu đỏ dài 5,5 cm, một đầu được hàn kín, một đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu trắng, dài 12cm, một đầu bằng, một đầu được cắt nhọn; 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 17cm, đầu ống hình phễu, bên ngoài ống thủy tinh được quấn băng keo; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu vàng, được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong, có phễu phần đầu ống; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa màu xanh, nắp chai màu vàng, được đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn với ống thủy tinh được uốn cong và có phễu phần đầu ống, bên trong phễu chứa chất rắn màu nâu vàng.

Cáo trạng số 25/CT-VKSNN ngày 03-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo Dương Thị Hồng T1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị trả lại cho bị cáo Lâm Ngọc H số tiền 136.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng. Trả lại cho bị cáo Dương Thị Hồng T1 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5-S; giao 01 xe mô tô, biển kiểm soát 68S1-3106, xe đã qua sử dụng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S tiếp tục truy tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định; Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS-NN ngày 10-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 thống nhất với nội dung bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 không có ý kiến trình bày.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thị Hồng T1 thống nhất với nội dung cáo trạng về tội danh truy tố đối với bị cáo, thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Vào ngày 27/10/2024 bị cáo Lâm Ngọc H đang tàng trữ trái phép chất ma túy để trong chiếc ví da màu đen của bị cáo thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Dương Thị Hồng T1 đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng số 5 nhà trọ 246 của ông Huỳnh Văn T2 (ở ấp T, xã L, thị xã N) nơi bị cáo T1 và bị cáo H đang ở trọ thì bị lực lượng Công an khám xét phát hiện thu giữ. Qua giám định

kết luận tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lâm Ngọc H mục đích để dành sử dụng là 0,4871 gam, loại Methamphetamine; tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Dương Thị Hồng T1 mục đích để dành sử dụng là 0,2721 gam, loại Methamphetamine.

[3] Xét lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai, tường trình của các bị cáo, của những người làm chứng trong quá trình điều tra. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho các bị cáo.

[4] Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, phải biết ma túy là chất độc hại, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác trong xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, HĐXX xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các đặc điểm về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo Lâm Ngọc H và Dương Thị Hồng T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo Dương Thị Hồng T1 là phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, thuộc diện hộ cận nghèo ở địa phương và là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Ngày 24-7-2020, bị cáo Lâm Ngọc H bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (theo bản án số 138/2020/HSST ngày 24-7-2020 của Tòa án nhân dân Quận 12). Ngày 02-11-2024, các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 bị Công an thị xã N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 68S1-3106, xe đã qua sử dụng, chưa xác định được chủ sở hữu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Ngọc H khai nhận đây không phải tài sản của bị cáo mà do bị cáo mượn của người bạn không rõ họ tên, địa chỉ; chưa đủ cơ sở xác định bị cáo được giao quản lý, chiếm hữu hợp pháp nên cần giao Cơ quan điều tra có thẩm quyền tiến hành truy tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp để trả lại tài sản theo đúng quy định.

[11] Đối với số tiền 136.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng thu giữ của bị cáo Lâm Ngọc H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5-S thu giữ của bị cáo Dương Thị Hồng T1 là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo.

[12] Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 ví da màu đen; 03 túi nylon được hàn kín chứa chất ma túy thu giữ của bị cáo Lâm Ngọc H; 01 túi vải màu xám, có số đo (19x25x11)cm, có 03 ngăn kéo; 01 bật lửa màu đỏ; 02 cây kéo kim loại; 02 (hai) túi nilon chứa ma túy; 01 ống nhựa màu đỏ dài 5,5 cm, một đầu được hàn kín, một đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu trắng, dài 12cm, một đầu bằng, một đầu được cắt nhọn; 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 17cm, đầu ống hình phễu, bên ngoài ống thủy tinh được quấn băng keo; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu vàng, được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong, có phễu phần đầu ống; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa màu xanh, nắp chai màu vàng, được đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn với ống thủy tinh được uốn cong và có phễu phần đầu ống, bên trong phễu chứa chất rắn màu nâu vàng thu giữ của bị cáo Dương Thị Hồng T1. Đây là các vật chứng qua giám định xác định được là ma túy, vật chứa ma túy là vật nhà nước cấm tàng trữ và các công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn sử dụng được nên bị tịch thu, tiêu hủy.

[13] Đối với người thanh niên tên Phong tặng cho bị cáo Lâm Ngọc H 03 bịch nylon chứa chất ma túy vào ngày 26-10-2024; người thanh niên giao dịch mua bán 02 bịch nylon chứa chất ma túy với bị cáo Dương Thị Hồng T1 vào ngày 23-10-2024, không xác định được họ tên, địa chỉ và nhân thân của 02 người thanh niên nói trên. Ngoài ra, tại thời điểm bị bắt giữ lực lượng Công an kiểm tra dữ liệu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S của bị cáo Dương Thị Hồng T1 cũng không còn lưu trữ số điện thoại của người bán ma túy cho bị cáo nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau. Đối với ông Huỳnh Văn T2 là chủ nhà trọ, cho bị cáo Dương Thị Hồng T1 thuê nhà trọ để ở và không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng trái phép nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo.

[14] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo Lâm Ngọc H là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận. Đối với bị cáo Dương Thị Hồng T1, mức hình phạt mà Kiểm sát viên và người bào chữa của bị cáo đề nghị là còn nhẹ. Việc bị cáo Dương Thị Hồng T1 thuộc hộ cận nghèo, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và là lao động chính trong gia đình đã được HĐXX

xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, không phân hóa vai trò đồng phạm nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt của từng bị cáo.

[15] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, riêng bị cáo Dương Thị Hồng T1 thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn nộp, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Ngọc H, Dương Thị Hồng T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 27-10-2024.

2. Xử phạt bị cáo Dương Thị Hồng T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 ví da màu đen; 03 túi nylon được hàn kín chứa chất ma túy thu giữ của bị cáo Lâm Ngọc H;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi vải màu xám, có số đo (19x25x11)cm, có 03 ngăn kéo; 01 bật lửa màu đỏ; 02 cây kéo kim loại; 02 (hai) túi nilon chứa ma túy; 01 ống nhựa màu đỏ dài 5,5 cm, một đầu được hàn kín, một đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu trắng, dài 12cm, một đầu bằng, một đầu được cắt nhọn; 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 17cm, đầu ống hình phễu, bên ngoài ống thủy tinh được quấn băng keo; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu vàng, được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong, có phễu phần đầu ống; 01 ly thủy tinh, bên trên hàn dính với một đầu chai nhựa màu xanh, nắp chai màu vàng, được đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ xanh, một lỗ gắn với ống thủy tinh được uốn cong và có phễu phần đầu ống, bên trong phễu chứa chất rắn màu nâu vàng thu giữ của bị cáo Dương Thị Hồng T1.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Ngọc H số tiền 136.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, loại cảm ứng. Trả lại cho bị cáo Dương Thị Hồng T1 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5-S.

- Giao 01 xe mô tô, biển kiểm soát 68S1-3106, xe đã qua sử dụng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S tiếp tục truy tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS-NN ngày 10-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Dương Thị Hồng T1 được miễn nộp án phí.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn T2 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND Phường 2, thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm